TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN
HỘI ĐỒNG THI
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Trị, ngày 18 tháng 6 năm 2020

BẢNG GHI ĐIỂM THI

MÔN: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊ NIN

LỚP TRUNG CẤP LLCT-HC HỆ TẬP TRUNG KHÓA 31 NĂM 2020

SỐ BD	HỌ VÀ TÊN	ĐỀ THI	CHỮ KÝ	ĐIỂM THỐNG NHẤT		GHI CHÚ
				Bằng số	Bằng chữ	
1	Lê Ngọc Anh	03		8,0	Tám	
2	Trương Khắc Tuấn Anh	01		8,0	Tám	
3	Hồ Văn Bạt	03		7,0	Bảy	
4	Nguyễn Ngọc Biên	01		7,0	Bảy	
5	Nguyễn Hữu Cầu	04		8,0	Tám	
6	Nguyễn Tiến Dũng	04		7,5	Bảy rưỡi	
7	Võ Thành Được	05		7,5	Bảy rưỡi	
8	Hồ Thị Đường	02		8,0	Tám	
9	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	06		8,0	Tám	
10	Nguyễn Ngọc Hiếu	05		7,5	Bảy rưỡi	
11	Nguyễn Hoàng	04		7,0	Bảy	
12	Nguyễn Đăng Hoàng	01		7,0	Bảy	
13	Nguyễn Phương Hồng	05		8,0	Tám	
14	Hồ Văn Họp	07		7,0	Bảy	
15	Trần Văn Hùng	02		7,5	Bảy rưỡi	
16	Đặng Thị Huyền	04		7,5	Bảy rưỡi	
17	Trương Thái Lâm	07		7,5	Bảy rưỡi	
18	Hoàng Thị Lan	06		7,0	Bảy	

SỐ BD	HỌ VÀ TÊN	ĐỀ THI	CHỮ KÝ	ĐIỂM THỐNG NHẤT		GHI CHÚ
				Bằng số	Bằng chữ	
19	Nguyễn Thị Hà Linh	06		7,5	Bảy rưỡi	
20	Lê Bá Lực	05		8,0	Tám	
21	Nguyễn Đại Minh	07		8,0	Tám	
22	Nguyễn Thị Na	01		7,0	Bảy	
23	Lê Thị Ki Na	02		7,5	Bảy rưỡi	
24	Bùi Thị Nga	04		7,0	Bảy	
25	Hoàng Thị Ngà	03		7,5	Bảy rưỡi	
26	Thái Thanh Nhật	02		7,0	Bảy	
27	Trần Thị Nhung	07		7,0	Bảy	
28	Nguyễn Thị Niềm	05		8,5	Tám rưỡi	
29	Lâm Công Phi	03		7,5	Bảy rưỡi	
30	Trần Minh Phương	06		7,0	Bảy	
31	Phạm Văn Quân	02		7,5	Bảy rưỡi	
32	Bùi Ngọc Quốc	07		7,0	Bảy	
33	Hồ Cu Rèn	01		7,0	Bảy	
34	Hồ Văn Say	04		8,0	Tám	
35	Mai Xuân Sơn	04		7,0	Bảy	
36	Hồ Văn Tuân	01		6,5	Sáu rưỡi	
37	Nguyễn Xuân Thắng	01		8,5	Tám rưỡi	
38	Đoàn Quang Thắng	02		8,0	Tám	
39	Trần Hữu Thành	02		8,0	Tám	
40	Trần Thao	03		7,5	Bảy rưỡi	
41	Hoàng Hữu Thọ	02		7,5	Bảy rưỡi	
42	Trần Thị Thuyết Thu	1		7,5	Bảy rưỡi	
43	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	1		8,0	Tám	

SỐ BD	HỌ VÀ TÊN	ĐỀ THI	CHỮ KÝ	ĐIỂM THỐNG NHẤT		GHI CHÚ
				Bằng số	Bằng chữ	
44	Hồ Sĩ Trọng	07		7,5	Bảy rưỡi	
45	A Đeng Trường	04		8,0	Tám	
46	Trần Thị Minh Tuyên	07		7,5	Bảy rưỡi	
47	Ngô Thị Vân	01		7,0	Bảy	
48	Hoàng Quốc Việt	01		7,5	Bảy rưỡi	
49	Hồ Thị Vừa	01		6,5	Sáu rưỡi	
50	Trương Thị Xinh	05		7,5	Bảy rưỡi	

Tổng số học viên: 50
Tổng số học viên đủ điều kiện thi: 50
Tổng số bài thi: 50
Loại xuất sắc: (Từ 9.0 đến 10.0 điểm: .....0.....bài, chiếm ...0.....%
Loại giỏi: (Từ 8.0 đến 8.5 điểm) .....15.....bài, chiếm ...30.....%
Loại khá: (Từ 7.0 đến 7.5 điểm).....33.....bài, chiếm ...66.....%
Loại TB: (Từ 5.0 đến 6.5 điểm) .....02.....bài, chiếm ....4.....%
Loại yếu: (Dưới 5.0 điểm) .....0.....bài, chiếm ....0.....%

THƯ KÝ HĐT	CHỦ TỊCH HĐT
Đinh Thị Thu Hoài	Nguyễn Hữu Thánh